

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ M'GAR
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 55/2022/DS-ST

Ngày: 09 – 9 – 2022

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ M'GAR, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Việt Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Hương, bà Bùi Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 47/2021/TLST-DS ngày 02 tháng 02 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2022/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 53/2022/QĐST-DS ngày 24 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP S

Địa chỉ: Số 2xx – 2xx đường N, Phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Mạnh C (Có mặt)

Địa chỉ: Số 2xx – 2xx đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

*** Bị đơn:** Ông Nguyễn Văn M (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Lắk

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Y B Niê (Xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Buôn T, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Mạnh C trình bày:

Ngày 28/5/2018, ông Nguyễn Văn M đã ký Hợp đồng cho vay số LD 1814300314 với Ngân hàng Thương mại Cổ phần S - Chi nhánh Đ - Phòng Giao dịch N (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) để vay số tiền là 350,000,000đồng. Mục đích vay: Sản xuất nông nghiệp. Thời hạn vay: 60 tháng. Lãi suất cho vay: 12,9%/năm; Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn.

Ngày 05/6/2019, ông Nguyễn Văn M đã ký Hợp đồng cho vay số LD 1951500130 với Ngân hàng Thương mại Cổ phần S - Chi nhánh Đ - Phòng Giao dịch N để vay số tiền là 70,000,000đồng. Mục đích vay: Sản xuất nông nghiệp. Thời hạn vay: 12 tháng. Lãi suất cho vay: 11%/năm; Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn.

Ngày 05/6/2019, ông Nguyễn Văn M đã ký Hợp đồng cho vay số LD 1915100131 với Ngân hàng Thương mại Cổ phần S - Chi nhánh Đ - Phòng Giao dịch N để vay số tiền là 30,000,000đồng. Mục đích vay: Vay tiêu dùng. Thời hạn vay: 36 tháng. Lãi suất cho vay: 20,27%/năm; Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn.

Để đảm bảo cho các khoản vay trên, ông Nguyễn Văn M đã ký với Ngân hàng Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 303/2018/TC/NTT ngày 28/5/2018 để thế chấp tài sản là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 71, tờ bản đồ số 23(39), theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CM 421413 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 11/5/2018 cho ông Nguyễn Văn M.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Nguyễn Văn M đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ từ ngày 06/12/2019. Mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc, yêu cầu ông M trả nợ nhưng ông M vẫn không có thiện chí trong việc trả nợ.

Nay, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết, buộc ông Nguyễn Văn M phải trả số tiền 583.908.580đồng, trong đó nợ gốc 380.000.000đồng và tiền lãi trong hạn 158.143.467đồng, tiền lãi quá hạn: 45.761.113đồng, tiền lãi tạm tính tính đến ngày 09/9/2022, tiếp tục tính lãi suất phát sinh từ ngày 10/9/2022 cho đến khi trả xong nợ.

Trường hợp ông M không trả nợ đầy đủ thì Ngân hàng yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý bán tài sản thế chấp mà ông M đã thế chấp để vay vốn.

**** Quá trình tham gia tố tụng, ông Y B Niê trình bày:***

Trước đây năm 2016, ông có vay tiền nhà D Q số tiền 500.000.000đồng, do không trả được nên nhà D Q báo ông ra ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất của thửa đất số 71, tờ bản đồ số 23(39), địa chỉ thửa đất tại xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, diện tích 7.200m², để chuyển nhượng thửa đất trên cho ông Nguyễn Văn M (Địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Lắk).

Nhà D Q ở thôn buôn nào của xã C S thì ông không rõ. Việc ông M ký vay tiền và thế chấp thửa đất trên cho Ngân hàng TMCP S thì ông không biết.

Trên diện tích đất 7.200m² do ông đang quản lý sử dụng thì chỉ trồng cà phê, không xây dựng công trình gì khác.

Nay, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông M trả nợ thì ông xác định ông M phải có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng, ngoài ra ông không có yêu cầu độc lập trong vụ án. Vì lý do sức khỏe nên ông xin Tòa án giải quyết và xét xử vắng mặt.

*** Đối với bị đơn ông Nguyễn Văn M, quá trình giải quyết vụ án đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng nhưng không đều không đến Tòa án làm việc nên không lấy lời khai được.**

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng, đồng thời phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về: Thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, thu thập chứng cứ, xác minh, xác định tư cách của những người tham gia tố tụng. Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Mạnh C, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Y B Niê đã thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, Điều 71 và Điều 73 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn ông Nguyễn Văn M không chấp hành nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự. Về thời hạn chuẩn bị xét xử: Tòa án đã vi phạm quy định về thời hạn chuẩn bị xét xử.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn ông Nguyễn Văn M phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền 583.908.580đồng, trong đó nợ gốc 380.000.000đồng và tiền lãi trong hạn 158.143.467đồng, tiền lãi quá hạn: 45.761.113đồng, tiền lãi tạm tính tính đến ngày 09/9/2022, tiếp tục tính lãi suất phát sinh từ ngày 10/9/2022 cho đến khi trả xong nợ.

Trường hợp ông M không trả nợ đầy đủ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý bán tài sản thế chấp mà ông M đã thế chấp để thu hồi nợ.

Quá trình tranh tụng tại phiên tòa, nguyên đơn đã xuất trình Bảng kê chi tiết vốn, lãi tính đến hết ngày 09/9/2022, giữ nguyên ý kiến yêu cầu. Do bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nên các bên không thống nhất được về các nội dung trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần S và ông Nguyễn Văn M có địa chỉ tại Thôn B, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk

[2] Về thủ tục tố tụng: Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Y Bliấp Niê xin xét xử vắng mặt, bị đơn ông Nguyễn Văn M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai đến phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Về hợp đồng tín dụng:

Căn cứ theo ký Hợp đồng cho vay số LD 1814300314 ngày 28/5/2018 giữa ông Nguyễn Văn M và Ngân hàng Thương mại Cổ phần S - Chi nhánh Đ - Phòng Giao dịch N thì ông M có vay của Ngân hàng số tiền là 350,000,000đồng. Mục đích vay: Sản xuất nông nghiệp. Thời hạn vay: 60 tháng. Lãi suất cho vay: 12,9%/năm; Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn.

Căn cứ theo Hợp đồng cho vay số LD 1951500130 ngày 05/6/2019 giữa ông Nguyễn Văn M và Ngân hàng Thương mại Cổ phần S - Chi nhánh Đ - Phòng Giao dịch N thì ông M có vay của Ngân hàng số tiền là 70,000,000đồng. Mục đích vay: Sản xuất nông nghiệp. Thời hạn vay: 12 tháng. Lãi suất cho vay: 11%/năm; Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn.

Căn cứ theo Hợp đồng cho vay số LD 1915100131 ngày 05/6/2019 giữa ông Nguyễn Văn M và Ngân hàng Thương mại Cổ phần S - Chi nhánh Đ - Phòng Giao dịch N thì ông Nguyễn Văn M có vay của Ngân hàng số tiền là 30,000,000đồng. Mục đích vay: Vay tiêu dùng. Thời hạn vay: 36 tháng. Lãi suất cho vay: 20,27%/năm; Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn.

Từ ngày 06/12/2019 thì ông Nguyễn Văn M không thực hiện việc trả nợ theo Hợp đồng cho vay đã ký kết là đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ.

Do đó, đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn ông Nguyễn Văn M phải trả số tiền 583.908.580đồng, trong đó nợ gốc 380.000.000đồng và tiền lãi trong hạn 158.143.467đồng, tiền lãi quá hạn: 45.761.113đồng, tiền lãi tạm tính tính đến ngày 09/9/2022, tiếp tục tính lãi suất phát sinh từ ngày 10/9/2022 cho đến khi trả xong nợ, Hội đồng xét xử xét thấy là có căn cứ, cần chấp nhận.

[3.2] Về việc xử lý tài sản bảo đảm: Để bảo đảm cho việc vay vốn tại Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 303/2018/TC/NTT ngày 28/5/2018 thì ông Nguyễn

Văn M đã thế chấp tài sản là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 71, tờ bản đồ số 23(39), theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CM 421413 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 11/5/2018 cho ông Nguyễn Văn M. Tài sản trên là của ông Nguyễn Văn M nhận chuyển nhượng hợp pháp thông qua hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất từ ông Y B Niê.

Do đó, đối với yêu cầu của nguyên đơn yêu cầu thi hành án bán phát mãi các tài sản thế chấp để thu hồi nợ trong trường hợp ông M không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu trên là có căn cứ, cần chấp nhận.

[3.3] Trường hợp ông Nguyễn Văn M trả xong toàn bộ nợ gốc và lãi phát sinh cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần S có nghĩa vụ phải trả lại cho ông Nguyễn Văn M bản gốc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CM 421413 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 11/5/2018 cho ông Nguyễn Văn M.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[5] Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ theo quy định pháp luật. Nguyên đơn không phải chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và được nhận lại tiền tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ sau khi thu được từ bị đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; Điều 157; khoản 1 Điều 158; khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 266; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Khoản 1 Điều 275, khoản 2 Điều 292, Điều 295, khoản 1 Điều 299, Điều 304, Điều 363, Điều 365 của Bộ luật Dân sự; Khoản 2 Điều 91, Điều 95 của Luật các Tổ chức tín dụng;

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần S.

- Buộc bị đơn ông Nguyễn Văn M phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền 583.908.580đồng, trong đó nợ gốc 380.000.000đồng, tiền lãi trong hạn 158.143.467đồng, tiền lãi quá hạn: 45.761.113đồng, tiền lãi tạm tính tính đến ngày 09/9/2022.

Kể từ ngày 10/9/2022, ông Nguyễn Văn M còn phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh cho đến khi trả xong nợ gốc với mức lãi suất các bên thỏa thuận được tính theo quy định của Hợp đồng cho vay số LD 1814300314 ngày 28/5/2018, Hợp đồng cho vay số LD 1951500130 ngày 05/6/2019 và Hợp đồng cho vay số LD 1915100131 ngày 05/6/2019 giữa ông Nguyễn Văn M và Ngân hàng Thương mại Cổ phần S - Chi nhánh Đ - Phòng Giao dịch N

2. Trường hợp ông Nguyễn Văn M không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần S được quyền yêu cầu thi hành án bán tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 71, tờ bản đồ số 23(39), theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CM 421413 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 11/5/2018 cho ông Nguyễn Văn M

3. Trong trường hợp ông Nguyễn Văn M trả xong toàn bộ nợ gốc và lãi phát sinh cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S mà không cần phải xử lý tài sản bảo đảm thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần S có nghĩa vụ phải trả lại bản gốc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CM 421413 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 11/5/2018 cho ông Nguyễn Văn M.

4. Về án phí: Ông Nguyễn Văn M phải chịu 27.356.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần S không phải chịu án phí và được nhận lại 11.067.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0016631 ngày 01/02/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk.

5. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ông Nguyễn Văn M phải hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền 1.200.000đồng tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Cư M'gar;
- CCTHADS huyện Cư M'gar;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Việt Tuấn